

Bản án số: 237/2023/HS-PT

Ngày: 07-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Phi H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phi H, sinh ngày 18/4/1982 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ A, ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1957; Vợ tên: Lê Thị Út T, sinh năm 1989; có một người con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (*Có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Nguyễn Hồng T1, Luật sư - Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (*Có mặt*).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 10/12/2022, Nguyễn Phi H và Trương Hùng D, sinh năm: 1966, nơi thường trú: Tổ 18, Khóm C, Phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp đến quán G ở Phường A, thành phố C để tham gia tiệc sinh nhật của Trần Thị D1 cùng với Võ Duy L, Võ Trọng L1 và một số người khác. Tại đây, H và ông D có xảy ra tranh cãi về giá của ốp nhựa bên ngoài (dàn áo) xe mô tô nhãn hiệu Wave. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, H, D, Duy L, Trọng L1 và D1 đến Phòng số 8, quán K thuộc Tổ D, Khóm D, Phường A, thành phố C để uống bia và ca hát. Trong phòng hát, H có sử dụng từ *“bây”* và *“thằng”* để nói với những người ở trong phòng. Ông D là người lớn tuổi hơn, khi nghe H dùng từ trên nên có thái độ khó chịu, không hài lòng. Một lúc sau, H cầm một ly bia bằng thủy tinh, loại có tay cầm, đến cùng ly với mọi người. Ông D nói với H: *“Mày mất dạy, tao lớn tuổi hơn mày mà mày nói mấy thằng này”*. H trả lời: *“Trong cuộc chơi thì thằng nào cũng như nhau”*. Ông D nói: *“Vậy ba mày nhậu chung thì mày cũng kêu bằng mày hay gì?”*. H nghe vậy nên tức giận và lấy ly bia đang cầm trên tay phải đánh một cái trúng vào vùng mặt bên trái của ông D gây thương tích rồi bỏ về. Ly bia bị vỡ ra thành nhiều mảnh, có một số mảnh vỡ văng trúng vùng cổ của ông D. Sau đó, ông D được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ để kiểm tra vết thương và điều trị ngoại trú tại nhà. Đến ngày 15/12/2022, ông D đến trình báo tại Công an P và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với H. Nhận thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an P đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định thương tích số 42/TgT ngày 05/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ đối với Trương Hùng D thể hiện: Sẹo vết thương phần mềm gò má trái kích thước trung bình; sẹo vết thương phần mềm cạnh góc hàm trái, vùng cổ và giữa xương đòn trái kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **15%** (mười lăm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động và do vật tày có cạnh gây ra.

Đối với cái ly H sử dụng gây thương tích cho ông D do lúc xảy ra vụ việc đã bị vỡ nát nên nhân viên của quán K đem vứt bỏ, không thu giữ được. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã cho bị cáo và bị hại tiến hành nhận dạng và cùng xác định đúng

cái ly tương tự với hung khí gây thương tích trong vụ án. Do thiệt hại tài sản không lớn nên chị Trần Huỳnh Tuyết H2 là chủ quán Karaoke 100 không yêu cầu bồi thường.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Hùng D yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi H bồi thường số tiền 92.557.000 đồng (chín mươi hai triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn đồng) gồm: tiền điều trị thương tích 257.000 đồng (có hóa đơn); tiền bồi thường tổn thất tinh thần 74.500.000 đồng và tiền thẩm mỹ vết thương 17.800.000 đồng. Bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường tiền điều trị thương tích 257.000 đồng và những chi phí hợp lý khác. Do hai bên không thỏa thuận được nên hiện tại bị cáo H chưa bồi thường cho bị hại nhưng tự nguyện đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để khắc phục hậu quả về việc đã gây thương tích cho bị hại Trương Hùng D.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Phi H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; kết luận giám định pháp y về thương tích; biên bản, sơ đồ và bản ảnh dựng lại hiện trường; biên bản nhận dạng vật tương tự; biên bản đối chất; lời khai người bị hại; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, bị cáo Nguyễn Phi H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Phi H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo khẳng định Bản án sơ thẩm kết án bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng so với

hành vi của bị cáo và tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp biên lai bị cáo khắc phục hậu quả thêm cho bị hại và Quyết định về việc thực hiện chế độ xuất ngũ. Xét thấy, đây là các tình tiết giảm nhẹ chưa được xem xét cấp sơ thẩm nhưng các tình tiết này không phải là điều kiện cho bị cáo hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Luật sư Nguyễn Hồng T1 phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi H: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Phi H không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 22 giờ ngày 10/12/2022, tại Phòng số 8, quán K thuộc Tổ D, Khóm D, Phường A, thành phố C vì xảy ra mâu thuẫn trong lời nói lúc uống bia và ca hát nên bị cáo H đã có hành vi dùng một cái ly thủy tinh, loại có tay cầm, là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng mặt bên trái của bị hại Trương Hùng D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%, tại thời điểm giám định. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp một phần tiền khắc phục hậu quả; có ông ngoại là liệt sỹ và cha vợ là thương binh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và

xin hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh số tiền bồi thường thiệt hại còn lại cho bị hại Trương Hùng D mà Bản án sơ thẩm buộc phải nộp là 5.157.000 đồng theo Biên lai thu số 0003009 ngày 07/8/2023 (Bị cáo đã thi hành xong quyết định của Bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại) và giấy tờ chứng minh bị cáo là quân nhân xuất ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới chưa được xuất trình, xem xét ở Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo cung cấp không phải là điều kiện cho bị cáo hưởng án treo theo luật định nên không chấp nhận kháng cáo này của bị cáo. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét thấy phát biểu của Luật sư tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phi H.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phi H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố Cao Lãnh (02 bản);
- VKSND thành phố Cao Lãnh;
- CCTHADS thành phố Cao Lãnh;
- CQCSĐT Công an thành phố Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mỹ